

Số: 33 /KH-UBND

Thủy Biều, ngày 27 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai Chuyển đổi số phường Thủy Biều năm 2024

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH.

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;
- Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;
- Luật Giao dịch điện tử 22/6/2023;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Nghị định 42/2022/NĐ/CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;
- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;
- Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20/5/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”;
- Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về Triển khai chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Kế hoạch số 424/KH-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024;
- Kế hoạch số 8811/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc triển khai chương trình Chuyển đổi số thành phố Huế giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

- Kế hoạch số 1585/KH-UBND ngày 27/02/2024 của UBND thành phố Huế về việc Chuyển đổi số thành phố Huế năm 2024.

II. MỤC TIÊU.

1. Phát triển chính quyền số.

- 100% các cơ quan Nhà nước trên địa bàn phường kết nối hạ tầng mạng băng thông rộng trên mạng chuyên dùng của Tỉnh để đáp ứng triển khai các dịch vụ số, đảm bảo an toàn thông tin.

- 50% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền.

- Cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các đơn vị cung cấp dịch vụ công thực hiện triển khai công tác số hóa phục vụ chuyển đổi mô hình công sở số; phấn đấu đạt 90% tiêu chí về hoàn thiện chính quyền số.

- Phấn đấu chỉ số người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 85%.

- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

- 100% hồ sơ công việc tại phường và 90% hồ sơ công việc tại phường được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Hệ thống báo cáo số được triển khai trong các cơ quan nhà nước từ cấp thành phố đến phường; 100% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

2. Phát triển kinh tế số.

- Phấn đấu 95% doanh nghiệp ở các lĩnh vực, ngành nghề triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tham gia vào các hoạt động giao dịch điện tử trên môi trường mạng;

- Tỷ trọng kinh tế số đạt 15% GDP;
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 70%;
- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt khoảng 55%;
- Tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động đạt 1,7%.

3. Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động có điện thoại thông minh đạt 75%;
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 75%;
- Tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 40%;
- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 40%;
- Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt 80%;
- Tỷ lệ người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản đạt trên 50%;
- Tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 50%;
- Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 30%;
- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 70%;
- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học cơ sở thường xuyên hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt trên 60%.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM.

Kèm phụ lục nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số phường năm 2024.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Quảng bá hình ảnh, nét đẹp, thành tựu văn hóa, xã hội người dân, chính quyền địa phương trên các phương tiện thông tin truyền thông và mạng xã hội.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông tin liên quan đến các vấn đề của địa phương đến người dân trên địa bàn biết, tiếp cận thông tin từ thành phố, đảm bảo thông tin nhanh, minh bạch đến với người dân trên địa bàn.
- Thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng phổ biến kỹ năng thanh toán, tiếp nhận thanh toán không dùng tiền mặt, kỹ năng phân biệt tin thật, giả trên các trang mạng xã hội, an toàn thông tin trong quá trình sử dụng mạng internet.

- Xây dựng/ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; Xây dựng/ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân;...

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp.

Phối hợp các doanh nghiệp hình thành chuỗi cung ứng các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao, quảng bá và đưa sản phẩm của thành phố lên các sàn giao dịch thương mại điện tử, mở rộng thị trường nông sản.

Phối hợp Công ty Cổ phần viễn thông FPT - Chi nhánh Huế cung cấp dịch vụ ứng dụng ví điện tử Hue-S để đẩy mạnh thanh toán trực tuyến (giao tiếp không chạm) các dịch vụ công toàn trình và một phần cũng như nhu cầu hàng ngày của tổ chức, người dân, du khách.

3. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin.

Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin, truyền thông, bảo mật vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường, từ đó nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thông tin, truyền thông, bảo mật trên địa bàn. Có cơ chế hỗ trợ cho đội ngũ làm công tác lĩnh vực thông tin và truyền thông.

4. Giải pháp thúc đẩy phát triển Chính quyền số.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp, phát triển chính quyền số phục vụ cơ quan nhà nước trên cơ sở kết hợp thế mạnh của mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng internet nhằm phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt từ thành phố đến phường.

- Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của phường, ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

- Duy trì, nâng cấp, phát triển Cổng thông tin điện tử phường. Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ/CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Phối hợp các cơ quan chủ trì của Tỉnh chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

5. Kinh tế số.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh.

- Tổ chức triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh

theo hướng dẫn tại Quyết định số 350/QĐ-BTTTT ngày 24/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

6. Xã hội số.

- Tuyên truyền, hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế của tỉnh theo hướng dẫn tại văn bản số 781/BTTTT-QLDN ngày 04/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông

- Tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin về chuyển đổi số do cấp Tỉnh, Trung ương tổ chức.

- Tham gia chương trình đào tạo, đào tạo lại kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, Giám đốc điều hành các doanh nghiệp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

Ngân sách nhà nước; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Bộ phận Văn hóa và Thông tin.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường và các đơn vị liên quan thực hiện kế hoạch này.

- Tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số đánh giá xếp hạng Chuyển đổi số phường năm 2024.

- Đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Tuyên truyền chuyển đổi nhận thức của người dân, doanh nghiệp, tổ chức về chuyển đổi số thông qua chuyên trang, chuyên mục trên hệ thống truyền thanh FM. Chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương tốt việc tốt điển hình về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Tuyên truyền đến người dân, tổ chức thanh toán các loại phí thông qua ví điện tử Hue-S.

2. Bộ phận Tài chính Kế hoạch.

Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số phường năm 2024 và kinh phí triển khai ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin theo đúng quy định.

3. Văn phòng HĐND và UBND phường.

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin phường tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Huế triển khai kế hoạch và thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số đánh giá xếp hạng Chuyển đổi số phường.

- Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông tham mưu UBND phường chương trình hỗ trợ đưa sản phẩm nông nghiệp của Hợp tác xã lên sàn thương mại điện tử Voso.vn, Posmark.vn...

- Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân và các hợp tác xã tiếp cận các ứng dụng số, sàn thương mại điện tử nhằm giúp chủ động về đầu ra cho nông sản, đặc sản của địa phương, góp phần tạo nền kinh tế nông nghiệp bền vững.

4. Công chức Tư pháp hộ tịch.

Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai số hóa dữ liệu từ sổ hộ tịch giấy vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc tại tỉnh Thừa Thiên Huế trên địa bàn phường.

5. Đề nghị UBMTTQVN phường và các Hội, Đoàn thể.

Tuyên truyền phát huy vai trò chủ thể của người dân trong chuyển đổi số, nâng cao văn hóa khai thác và ý thức sử dụng công nghệ thông tin từ gia đình đến nhà trường, xã hội nhằm hướng tới các ứng dụng lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần hình thành xã hội thông tin, gắn kết đảm bảo an toàn thông tin cho người sử dụng.

6. Đề nghị các doanh nghiệp trên địa bàn phường.

Chủ động chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Phối hợp các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thí điểm truyền thông số, dịch vụ số, các giải pháp công nghệ mới, mô hình mới cho các đơn vị trên địa bàn phường.

7. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của phường.

- Phối hợp với Bưu chính, Bưu Điện, Trung tâm Hành chính công Thành phố để triển khai dịch vụ bưu chính công ích trong việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện giao dịch thủ tục hành chính.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số phường năm 2024, UBND phường yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Công chức phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố; (để b/c)
- Thường trực Đảng ủy- HĐND;
- UBMT TQVN phường và các đoàn thể;
- Đ/c Chủ tịch và các PCTUBND phường;
- Các cơ quan đơn vị trên địa bàn phường;
- Cán bộ, công chức phường;
- Lưu VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Đăng Thái

